TÒA ÁN NHÂN NHÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2025/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;

Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

- Thư ký phiên họp: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 16/2024/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về "Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và buộc thực hiện hành vi hành chính" giữa:

**** Người khởi kiện:***

- Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1962.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966.

- Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

**** Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí C, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T1, chức vụ: Phó Chủ tịch.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T2, chức vụ: Chủ tịch.

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L1, chức vụ: Phó Giám đốc.

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đăng Đ, chức vụ: Chi Cục trưởng.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 (V2).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Sỹ V, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ pháp lý; địa chỉ: Số B T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh;

- Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Tại đơn kháng cáo ghi ngày 28/9/2024 (Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhận ngày 02/10/2024), người khởi kiện ông Nguyễn Hữu T đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 16/2024/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh với lý do: Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh căn cứ vào giấy ủy quyền và các văn bản trong vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng do Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giải quyết năm 2021 để tính thời hiệu khởi kiện là không khách quan.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Hữu T, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Ngày 19/12/2023 ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Hữu B có đơn khởi kiện (Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhận ngày 20/12/2023) yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là GCNQSDĐ) số CN846223, số vào sổ CH001429 của UBND huyện Y cấp ngày 20/02/2019 cho hộ ông Nguyễn Văn H, đối với thửa đất số 105, tờ bản đồ số 20, diện tích 414m^2 tại thôn P, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; hủy Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; yêu cầu UBND huyện Y làm thủ tục cấp GCNQSDĐ cho ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị L.

Căn cứ các tài liệu, chứng có trong hồ sơ, Hội đồng phiên họp xét thấy:

Theo anh Nguyễn Hữu B trình bày thửa đất số 105, tờ bản đồ số 20, diện tích 414m^2 tại thôn P, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh là tài sản của ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L mua của Hợp tác xã thôn M vào năm 1991. Tại hồ sơ cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất này cho hộ ông Nguyễn Văn H có "Đơn đề nghị" ghi ngày 25/12/2018 của ông Nguyễn Văn H (BL 99) và có cả chữ ký của ông Nguyễn Hữu T. Ngày 04/4/2019, anh Nguyễn Hữu B và ông Nguyễn Văn H ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất nêu trên, hợp đồng được chứng thực tại UBND xã L và ngày 18/4/2014 được Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Y, tỉnh Bắc Ninh chứng nhận sang tên cho anh Nguyễn Hữu B. Ngày 22/5/2019, anh Nguyễn Hữu B và vợ là chị Nguyễn Thị M ký kết 02 hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V1 (sau đây viết tắt là V2) để vay số tiền 350.000.000 đồng theo Hợp đồng vay số LN190520141401201 và số tiền 1.250.000.000 đồng theo Hợp đồng vay số LN1905171397898). Để đảm bảo cho việc thực hiện các nghĩa vụ của bên vay theo 02 hợp đồng này, ngày 22/5/2019 anh Nguyễn Hữu B và V2 ký

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1401201/TC, tài sản thế chấp là thửa đất số 105, tờ bản đồ số 20, diện tích 414m^2 tại thôn P, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, có GCNQSDĐ số CN846223, số vào sổ CH001429, thuộc quyền sử dụng của anh Nguyễn Hữu B và được Văn phòng Công chứng A7 - tỉnh B công chứng cùng ngày 22/5/2019. Anh Nguyễn Hữu B làm đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất gửi đến và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Y tiếp nhận ngày 23/5/2019. Quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng anh Nguyễn Hữu B vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên V2 đã khởi kiện và ngày 09/3/3021 Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thụ lý vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn là V2 với bị đơn là anh Nguyễn Hữu B, chị Nguyễn Thị M và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L. Ngày 08/9/2021 ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L đã có văn bản ủy quyền cho anh Nguyễn Hữu B thực hiện toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình cho đến khi kết thúc giải quyết vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 15/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cùng chính quyền địa phương đến nhà ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L làm việc lấy lời khai và tiến hành thủ tục xem xét, thẩm định tại chỗ đối với thửa đất số 105, tờ bản đồ số 20, diện tích 414m^2 do anh Nguyễn Hữu B thế chấp. Tại buổi làm việc này ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị L đều có mặt tại nhà, biết được mục đích, nội dung buổi làm việc ngày 15/9/2021 nhưng không cho tổ công tác thực hiện việc đo đạc. Tại phiên tòa xét xử vụ án dân sự này, ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L trình bày ngày 15/9/2021 khi tổ công tác đến làm việc thì ông bà biết thửa đất số 105, tờ bản đồ số 20, diện tích 414m^2 tại thôn P, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh được đứng tên ông Nguyễn Văn H nhưng không biết lý do tại sao thửa đất này lại đứng tên ông Nguyễn Văn H, không biết việc việc thửa đất được anh Nguyễn Hữu B thế chấp tại ngân hàng V2 nên không hợp tác làm việc.

Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 15/9/2021 ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị L trong quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ án dân sự về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn là V2 với bị đơn là anh Nguyễn Hữu B, chị Nguyễn Thị M do Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thụ lý, xét xử đã biết rõ việc anh Nguyễn Hữu B, chị Nguyễn Thị M có ký hợp đồng vay tiền tại V2 và anh Nguyễn Hữu B có sử dụng tài sản là thửa đất của gia đình đang ở, có GCNQSDĐ đứng tên ông Nguyễn Văn H thế chấp để vay tiền. Vụ án dân sự này đã được Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giải quyết, ra Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự vào ngày 21/10/2021 và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định thi hành án. Do đó, đến ngày 19/12/2023 ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Hữu B có đơn khởi kiện vụ án hành chính (Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhận ngày 20/12/2023) yêu cầu hủy GCNQSDĐ số CN846223, số vào sổ CH001429 của UBND huyện Y cấp ngày 20/02/2019 cho hộ ông Nguyễn Văn H, đối với thửa đất số 105, tờ bản đồ số 20, diện tích 414m^2 tại thôn P, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; yêu cầu hủy Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh và yêu cầu UBND huyện Y làm thủ tục cấp GCNQSDĐ cho ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị L là đã quá thời hiệu khởi kiện theo quy định tại

điểm g khoản 1 Điều 143 Bộ luật Tố tụng hành chính.

Việc ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị L trình bày không biết thửa đất của gia đình có GCNQSDĐ mang tên anh Nguyễn Hữu B, không biết ai là người làm thủ tục cấp GCNQSDĐ cho anh Nguyễn Hữu B và không biết ai đưa đi thế chấp vay tiền tại ngân hàng mà chỉ được biết khi đại diện UBND xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đến nhà làm việc và thông báo bằng văn bản ngày 01/6/2023 là không có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là đúng quy định theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Bộ luật Tố tụng hành chính nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Hữu T; giữ nguyên quyết định sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 5 và khoản 6 Điều 243, Điều 349 Luật Tố tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Hữu T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 16/2024/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Hữu T.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P. HCTP-VP; HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Tiến Dũng